TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CR** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 103/2024/QĐST-HNGĐ	*CR, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Như H**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: 115B, khu vực Yên H, phường LB, quận CR, thành phố CT.

Bị đơn: Ông **Diệp Tiến D**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: 115B, khu vực Yên H, phường LB, quận CR, thành phố CT.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Như H và ông Diệp Tiến D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Như H và ông Diệp Tiến D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 03 con chung là Diệp Trọng T (nam), sinh ngày 23/3/1996 (đã trưởng thành), Diệp Hoàng N (nữ), sinh ngày 28/4/2004 (đã trưởng thành) và Diệp Hoàng Q (nữ), sinh ngày 17/4/2014. Thống nhất giao cháu Diệp Hoàng Q cho ông Diệp Tiến D được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, không đặt vấn đề cấp dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị Như H, không ai được quyền cản trở theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

3. *Về án phí*: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0003705 ngày 01/10/2024 thành một phần án phí. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR, thành phố CT. Không ai phải nộp thêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận***:
- Đương sự.
- VKSND Q. CR.
- UBND phường LB, quận CR, TPCT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân